

Bản án số: 27/2022/HS-ST  
Ngày 07-6-2022

**NHÂN DANH**  
**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LỤC NAM**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Đặng Công Định

*Các Hội thẩm nhân dân:* Bà Đỗ Thị Hoài Mơ

Ông Nguyễn Văn Chấn.

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Vũ Thị Kim Thùy- Thư ký Tòa án nhân dân huyện Lục Nam.

**- Đại Diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lục Nam, tỉnh Bắc Giang tham gia phiên tòa:** Bà Nguyễn Thị Thanh Mai - Kiểm sát viên.

Trong ngày 07 tháng 6 năm 2022 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Lục Nam tiến hành mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 29/2022/TLST-HS ngày 12 tháng 05 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 30/2022/QĐXXST-HS ngày 26 tháng 5 năm 2022 đối với các bị cáo:

1. Họ và tên: Nguyễn Văn D, sinh năm 1984. Tên gọi khác: Không.

Nơi ĐKKHKT và Chỗ ở hiện nay: Thôn B, xã TM, thành phố BG, tỉnh BG; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Văn hoá: 12/12. Đảng, chính quyền, đoàn thể: Không; con ông Nguyễn Văn Tuấn, sinh năm 1964 và con bà Chu Thị C, sinh năm 1964; Vợ: Thân Thị X, sinh năm 1990; Con: Bị cáo có 02 con, lớn nhất sinh năm 2011, nhỏ nhất sinh năm 2014.

Tiền án, tiền sự: Chưa.

Bị cáo đầu thú, bị tạm giữ từ ngày 17/01/2022 đến ngày 20/01/2022 được áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú. Hiện bị cáo đang tại ngoại. Có mặt tại phiên tòa.

2. Họ và tên: Trần Văn T, sinh năm 1985. Tên gọi khác: Không.

Nơi ĐKKHKT và Chỗ ở hiện nay: Tổ dân phố C, thị trấn CT, huyện TY, tỉnh BG; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Văn hoá: 05/12. Đảng, chính quyền, đoàn thể: Không; con ông Trần Văn C, sinh năm 1961 và con bà Nguyễn Thị T, sinh năm 1961; Vợ: Nguyễn

Thị L, sinh năm 1987; Con: Bị cáo có 03 con, lớn nhất sinh năm 2007, nhỏ nhất sinh năm 2018.

Tiền án, tiền sự: Chưa.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 16/01/2022 đến ngày 20/01/2022 được áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú. Hiện bị cáo đang tại ngoại. Có mặt tại phiên tòa.

Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:

- Công ty TNHH Một thành viên TM & DV BT do chị Hoàng Thị B – Giám đốc đại Diện theo pháp luật.

Địa chỉ: Đường V, xã TM, TP BG, tỉnh BG.

- Công ty TNHH XD & TM HL do chị Thân Thị H – Giám đốc đại Diện theo pháp luật.

Địa chỉ: Thôn C, xã LC, huyện TY, tỉnh BG

- Anh Vũ Văn T, sinh năm 1983

Địa chỉ: Thôn C, xã LC, huyện TY, tỉnh BG.

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và Dề nghị biên tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Trần Văn T, sinh năm 1985, địa chỉ: Tổ dân phố C, thị trấn CT, huyện TY, tỉnh BG và Nguyễn Văn D, sinh năm 1984, trú tại thôn B, xã TM, thành phố BG, tỉnh BG cùng làm công việc tiếp thị gạch ốp lát và có quen biết nhau. Do có nhu cầu đốt pháo trong dịp tết Nguyên Đán nên khoảng tháng 01/2022, T dùng điện thoại di động Iphone 11 pro Max màu xám có tài khoản zalo “Viova Bắc Giang” nhắn tin vào tài khoản zalo “Duy Anh” của Nguyễn Văn D để nhờ mua pháo, D đồng ý. Ngày 14/01/2022, D gọi điện cho T nói “Mai anh đi Lạng Sơn, có thì anh lấy cho, chuyển tiền trước cho anh”. Đồng thời D nhắn tin qua tài khoản zalo cho T với các con số 4.950 (tức là 4.950.000 đồng/5 bộ pháo) và tài khoản ngân hàng của D để T chuyển tiền cho D. T đồng ý và dùng số tài khoản 198556789888 của Ngân hàng thương mại Cổ phần Quân đội (MB Bank) chuyển vào tài khoản Ngân hàng thương mại Cổ phần Công thương Việt Nam (Vietin bank) 1078 712 060868 của D số tiền 4.000.000 đồng để đặt cọc mua pháo. Khoảng 07 giờ ngày 15/01/2022, Nguyễn Văn D điều khiển xe ô tô BKS 98C-082.43 (là xe của Công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên TM-DV BT) đi thị trấn Mẹt, huyện Hữu Lũng, tỉnh Lạng Sơn để tiếp thị gạch. Đến trưa cùng ngày, D vào một quán cơm ở thị trấn Mẹt, huyện Hữu Lũng ăn cơm thì thấy mấy người đàn ông nói chuyện mua bán pháo, D hỏi có pháo bán không thì người đàn ông nói có và bảo D đợi ở ngã tư Mẹt sẽ có người đến bán. Khoảng 13 giờ cùng ngày, D đi ô tô ra ngã tư Mẹt thì

có người đàn ông đi xe máy đến. Người này thỏa thuận bán cho D 05 bộ pháo hoa nổ, với giá 500.000đồng/1 bộ, D đồng ý và đưa cho người đàn ông số tiền 2.500.000 đồng. Sau khi mua được pháo D gọi điện cho T hỏi thì được biết T đang ở quán nhà chị Vũ Thị N, sinh năm 1976, trú tại phố KA, thị trấn ĐN, huyện LN. D điều khiển xe ô tô đi về huyện Lục Nam, khi đi qua cửa hàng nhà anh Nguyễn Văn T1, sinh năm 1982 ở tổ dân phố KA, thị trấn ĐN (cửa hàng của anh T1 đối diện với cửa hàng nhà chị Ngọc, T và D đều quen biết anh T1) thì thấy xe ô tô BKS 29H-510.67 của T đang đỗ ở trước cửa quán nhà anh T1. D đi vào nhà anh T1 để tìm T thì thấy chìa khóa xe ô tô của T để trên bàn nên đã lấy chìa khóa ra mở cửa xe ô tô của T, rồi chuyển 5 bộ pháo từ xe ô tô của D để vào ghế ngồi phía sau xe ô tô của T. Sau đó D để chìa khóa xe ô tô của T vào bàn nhà anh T1 và điều khiển xe ô tô đi làm tiếp. Khoảng 16 giờ 40 phút cùng ngày, D quay lại nhà chị Vũ Thị Ngọc, sinh năm 1976 ở tổ dân phố KA, thị trấn ĐN, huyện LN thì gặp T đang chơi ở đây. D nói với T “hàng anh để trên xe ô tô cho em rồi đây” (ý là D đã để pháo hoa nổ trên xe ô tô của T), T nói “vâng” rồi D đi về.

Hồi 17 giờ 30 phút ngày 15/01/2022, Công an thị trấn Đồi Ngô, huyện Lục Nam tuần tra, kiểm soát trên tuyến đường thuộc tổ dân phố KA, thị trấn ĐN, huyện LN thì phát hiện xe ô tô BKS 29H-150.67 của Trần Văn T có biểu hiện nghi vấn. Tiến hành kiểm tra phát hiện thu giữ: Trên ghế ngồi phía sau xe ô tô có 01 thùng bìa cát tông màu đỏ, có chữ nước ngoài, bên trong chứa 05 khối hình hộp được bọc bằng giấy vàng, đỏ, có chữ nước ngoài, tổng khối lượng 7kg nghi là pháo nổ (được niêm phong); 01 xe ô tô BKS 29H-150.67. Sau khi phát hiện Công an thị trấn Đồi Ngô đã bàn giao cho Cơ quan điều tra Công an huyện Lục Nam để giải quyết theo thẩm quyền.

Cùng ngày, Trần Văn T đến Cơ quan CSĐT Công an huyện Lục Nam đầu thú và giao nộp: 01 giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô BKS 29H-510.67; 01 giấy chứng nhận kiểm định an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường phương tiện giao thông cơ giới đường bộ xe ô tô BKS 29H-510.67; 01 giấy chứng nhận bảo hiểm bắt buộc trách nhiệm dân sự của xe ô tô BKS 29H-510.67; 01 giấy phép lái xe hạng A1, C mang tên Trần Văn T; 01 điện thoại Di động Di động Iphone 11 pro Max màu xám.

Ngày 17/01/2022, Nguyễn Văn D đến Cơ quan điều tra Công an huyện Lục Nam đầu thú và giao nộp: 01 Ipad loại Ipad Air 2 màu vàng, ốp hai mặt màu hồng dùng vào việc liên lạc mua bán pháo hoa nổ và số tiền 4.000.000 đồng là tiền bán pháo cho Trần Văn T.

Ngày 16/01/2022 và 18/01/2022, Cơ quan điều tra tiến hành khám xét khẩn cấp nơi ở của Trần Văn T và Nguyễn Văn D, kết quả khám xét không phát hiện thu giữ đồ vật, tài liệu gì liên quan đến vụ án.

Vật chứng thu giữ nghi là pháo nổ, Cơ quan điều tra Công an huyện Lục Nam đã trưng cầu gửi giám định. Tại Kết luận giám định số 140/KL-KTHS ngày 19/01/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc Giang, kết luận: Trong 01 thùng cát tông được niêm phong gửi giám định: 05 khối hình hộp, bên ngoài

mỗi khối được bọc giấy nhiều màu sắc, có chữ nước ngoài, bên trong gồm 36 vật hình trụ, vỏ giấy, được liên kết với nhau đều là pháo hoa nổ, có tổng khối lượng 7,0 kg.

Cơ quan điều tra Công an huyện Lục Nam đã tiến hành kiểm tra chiếc Di động Iphone 11 pro Max màu xám, lắp sim 0862.232.166 của Trần Văn T, kết quả: Tại mục danh bạ lưu "Duy anh", số 0975.811.168; mở ứng dụng Zalo, ngày 14/01/2022 có nội dung trao đổi mua bán pháo giữa T với Trần Văn D (BL 90-103). Kết quả kiểm tra Ipad loại Ipad Air 2 màu vàng của Nguyễn Văn D không còn dữ liệu gì liên quan đến việc mua bán pháo, Nguyễn Văn D khai đã xóa các dữ liệu.

Đối với đối tượng bán pháo cho Nguyễn Văn D ở ngã tư Mẹt, huyện Hữu Lũng, tỉnh Lạng Sơn, D khai không biết rõ tên, tuổi, địa chỉ của người này nên Cơ quan điều tra không có căn cứ để điều tra, xử lý.

Đối với chiếc xe ô tô BKS 98C-082.43, quá trình điều tra xác định là tài sản của Công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên TM-DV BT do chị Hoàng Thị B, sinh năm 1978, trú tại thôn Thượng Tùng, xã Lão Hộ, huyện Yên Dũng, tỉnh Bắc Giang là giám đốc. Khi giao xe cho D không biết D dùng chiếc xe ô tô trên vào việc phạm tội nên Cơ quan điều tra không thu giữ và đề cập xử lý.

Đối với chiếc xe ô tô BKS 29H-510.67 thu giữ của T, quá trình điều tra xác định là tài sản của anh Vũ Văn T, sinh năm 1983, trú tại thôn Chấn, xã Lam Cốt, huyện Tân Yên, tỉnh Bắc Giang. Khi cho T mượn xe anh Thuận không biết T dùng vận chuyển pháo nên Cơ quan điều tra đã trả lại cho anh Thuận chiếc xe trên và giấy tờ xe.

Về vật chứng: Cơ quan điều tra đã trả lại cho Trần Văn T 01 giấy phép lái xe hạng A1, C mang tên Trần Văn T. Còn 01 thùng bia cát tông được niêm phong bằng dấu của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc Giang, bên trong chứa 5,5 kg pháo hoa nổ hoàn lại sau giám định; số tiền 4.000.000 đồng; 01 điện thoại Di động và 01 Ipad có đặc điểm nêu trên, Cơ quan điều tra chuyển xử lý theo vụ án.

Tại phiên tòa bị cáo Nguyễn Văn D, bị cáo Trần Văn T thừa nhận hành vi của mình là vi phạm pháp luật, bị cáo rất ân hận về việc làm của mình. Bị cáo D xuất trình tài liệu chứng minh chiếc Ipad Air 2 màu vàng, ốp hai mặt màu hồng, số IMEI 352071072054658 là tài sản của công ty TNHH Một thành viên TM & DV BT do chị Hoàng Thị B – Giám đốc đại Dện theo pháp luật cùng đơn xin lại tài sản của chị Bắc. Bị cáo T xuất trình tài liệu chứng minh 01 điện thoại Di động nhãn hiệu Iphone 11 pro Max màu xám, số seri: F2LZFMFTH70G; số máy: MWFR2LL/A là tài sản của công ty TNHH XD&TM HL do chị Thân Thị H – Giám đốc đại Dện theo pháp luật cùng đơn xin lại tài sản của chị Hải.

Cáo trạng số 26/CT-VKS ngày 09/05/2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Lục Nam đã truy tố: Bị cáo Nguyễn Văn D về tội “Buôn bán hàng cấm” theo điểm c khoản 1 Điều 190 BLHS và bị cáo Trần Văn T về tội “Tàng trữ hàng cấm” theo điểm c khoản 1 Điều 191 BLHS.

Tại phiên tòa hôm nay Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo Nguyễn Văn D và bị cáo Trần Văn T và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố:

Bị cáo Nguyễn Văn D phạm tội “Buôn bán hàng cấm”

Bị cáo Trần Văn T phạm tội “Tàng trữ hàng cấm”

Căn cứ điểm c khoản 1, khoản 4 Điều 190; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 của BLHS đối với bị cáo Nguyễn Văn D.

Xử phạt Nguyễn Văn D từ 12 tháng đến 16 tháng tù. Nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách 24 đến 32 tháng kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Phạt tiền 20.000.000 đồng. Giao bị cáo D cho UBND xã Tân Mỹ, thành phố Bắc Giang, tỉnh Bắc Giang giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Căn cứ điểm c khoản 1, khoản 4 Điều 191; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 của BLHS đối với bị cáo Trần Văn T

Xử phạt Trần Văn T từ 06 tháng đến 09 tháng tù. Nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách 12 đến 18 tháng kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Phạt tiền 10.000.000 đồng. Giao bị cáo T cho UBND TT Cao Thượng, huyện Tân Yên, tỉnh Bắc Giang giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách

Xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 BLHS; Điều 106 BLTTHS

Tịch thu tiêu hủy 01 thùng bìa cát tông được niêm phong bằng dấu của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc Giang, bên trong chứa 5,5 kg pháo hoa nổ hoàn lại sau giám định;

Tịch thu sung công quỹ Nhà nước số tiền 4.000.000 đồng;

Trả lại công ty TNHH XD&TM HL 01 điện thoại Di động nhãn hiệu Iphone 11 pro Max màu xám, số seri: F2LZFMFTH70G; số máy: MWFR2LL/A.

Trả lại công ty TNHH Một thành viên TM&DV BT 01 Ipad Air 2 màu vàng, ốp hai mặt màu hồng, số IMEI 352071072054658

Ngoài ra Viện kiểm sát còn đề nghị giải quyết về án phí, quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Các bị cáo không có ý kiến gì tranh luận. Lời nói sau cùng các bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

Căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét, đánh giá một cách khách quan, toàn Diện, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Công an huyện Lục Nam, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Lục Nam, Kiểm sát viên: Trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015. Quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về những chứng cứ xác định bị cáo Nguyễn Văn D và bị cáo Trần Văn T có tội, Hội đồng xét xử xét thấy: Tại phiên tòa hôm nay các bị cáo đã khai nhận về toàn bộ hành vi phạm tội của mình như Cáo trạng đã nêu. Lời khai của người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan, phù hợp với tang vật thu giữ được về thời gian, không gian, địa điểm nơi xảy ra vụ án và các tài liệu khác có trong hồ sơ. Như vậy đã có đủ cơ sở để kết luận: Khoảng 16 giờ 40 phút ngày 15/01/2022, tại tổ dân phố Kỳ Anh, thị trấn Đồi Ngô, huyện Lục Nam, tỉnh Bắc Giang, Nguyễn Văn D có hành vi bán trái phép 07 kg pháo hoa nổ, với giá 4.950.000 đồng cho Trần Văn T. Khoảng 17 giờ 30 phút cùng ngày, khi T đang tàng trữ 07 kg pháo hoa nổ trên xe ô tô BKS 29H-510.67 tại tổ dân phố Kỳ Anh, thị trấn Đồi Ngô, huyện Lục Nam mục đích để mang về đốt vào dịp tết Nguyên Đán thì bị Công an thị trấn Đồi Ngô, huyện Lục Nam kiểm tra, thu giữ toàn bộ vật chứng.

Như vậy, hành vi của bị cáo Nguyễn Văn D như trên đủ yếu tố cấu thành tội “Buôn bán hàng cấm”, hành vi của bị cáo Trần Văn T đủ yếu tố cấu thành tội “Tàng trữ hàng cấm”. Việc bị cáo D, bị cáo T bị truy tố, xét xử ngày hôm nay với tội danh và điều luật như cáo trạng của Viện kiểm sát truy tố là hoàn toàn đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[3] Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến trật tự quản lý kinh tế, cụ thể là xâm phạm đến chế độ độc quyền của Nhà nước trong quản lý, sản xuất, kinh doanh một số loại hàng cấm, trong đó có pháo nổ các loại. Nên cần phải xử lý về hình sự để giáo dục các bị cáo trở thành công dân biết tuân thủ pháp luật.

[4] Xét nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo Hội đồng xét xử thấy:

Các bị cáo Nguyễn Văn D, Trần Văn T đều có nhân thân tốt.

Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Các bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Bị cáo Nguyễn Văn D đầu thú và quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo khai báo thành khẩn, ăn năn, hối cải, gia đình bị cáo thờ cúng liệt sỹ Nguyễn Xuân Điền, nên cần áp dụng điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của BLHS để xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo khi lượng hình.

Bị cáo Trần Văn T bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải, bị cáo có ông Nội được Nhà nước tặng thưởng huân chương kháng chiến hạng nhì, nên cần áp dụng điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của BLHS để xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo khi lượng hình.

Từ những căn cứ trên Hội đồng xét xử xét thấy: Các bị cáo đều có nhân thân tốt, có nơi cư trú ổn định rõ ràng và có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 1, 2 Điều 51 của BLHS nên cho các bị cáo hưởng án treo cũng đủ sức giáo dục các bị cáo trở thành công dân tốt.

Hình phạt bổ sung: Các bị cáo có công việc ổn định và có thu nhập nên cần thiết phải phạt bổ sung các bị cáo một khoản tiền sung quỹ Nhà nước.

[5] Về các vấn đề khác trong vụ án:

Đối với đối tượng bán pháo cho Nguyễn Văn D ở ngã tư Mẹt, huyện Hữu Lũng, tỉnh Lạng Sơn, D khai không biết rõ tên, tuổi, địa chỉ của người này nên Cơ quan điều tra không có căn cứ để điều tra, xử lý. Do đó, Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét trong vụ án này.

Đối với chiếc xe ô tô BKS 98C-082.43, quá trình điều tra xác định là tài sản của Công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên TM-DV BT do chị Hoàng Thị B, sinh năm 1978, trú tại thôn Thượng Tùng, xã Lão Hộ, huyện Yên Dũng, tỉnh Bắc Giang là giám đốc. Khi giao xe cho D không biết D dùng chiếc xe ô tô trên vào việc phạm tội nên Cơ quan điều tra không thu giữ và đề cập xử lý. Nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

Đối với chiếc xe ô tô BKS 29H-510.67 thu giữ của T, quá trình điều tra xác định là tài sản của anh Vũ Văn T, sinh năm 1983, trú tại thôn Chấn, xã Lam Cốt, huyện Tân Yên, tỉnh Bắc Giang. Khi cho T mượn xe anh Thuận không biết T dùng vận chuyển pháo nên Cơ quan điều tra đã trả lại cho anh Thuận chiếc xe trên và giấy tờ xe. Nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[6] Về vật chứng:

Đối với 01 thùng bìa cát tông được niêm phong bằng dấu của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc Giang, bên trong chứa 5,5 kg pháo hoa nổ hoàn lại sau giám định là tang vật của vụ án căn cứ Điều 47 của BLHS; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự cần tịch thu tiêu hủy.

Đối với số tiền 4.000.000 đồng do bị cáo Nguyễn Văn D giao nộp đây là số tiền bị cáo D có được do bán pháo cho bị cá T, nên căn cứ Điều 47 của BLHS; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự cần tịch thu sung công quỹ Nhà nước.

Đối với 01 điện thoại Di động nhãn hiệu Iphone 11 Pro Max màu xám, số seri: F2LZFMFTH70G; số máy: MWFR2LL/A thu giữ của bị cáo Trần Văn T, đây là tài sản của anh Vũ Văn T, anh Thuận đưa cho bị cáo T điện thoại này để phục vụ công việc, không biết T dùng vào việc phạm tội. Anh Thuận có đơn xin lại tài

sản nên Hội đồng xét xử căn cứ Điều 47 của BLHS; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự trả lại cho anh Vũ Văn T.

Đối với 01 Ipad Air 2 màu vàng, ốp hai mặt màu hồng, số IMEI 352071072054658 thu giữ của bị cáo Nguyễn Văn D, đây là tài sản của Công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên TM-DV BT do chị Hoàng Thị B, sinh năm 1978, trú tại thôn Thượng Tùng, xã Lão Hộ, huyện Yên Dũng, tỉnh Bắc Giang là giám đốc đại Dện, khi chị Bắc bàn giao cho bị cáo D Ipad này để phục vụ công việc, không biết bị cáo D dùng vào việc phạm tội. Chị Bắc có đơn xin lại tài sản nên Hội đồng xét xử căn cứ Điều 47 của BLHS; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự trả lại cho chị Hoàng Thị B.

[7] Về án phí:

Bị cáo Nguyễn Văn D phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm;.

Bị cáo Trần Văn T phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm

Theo quy định Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016, Nghị quyết quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

[8] Về quyền kháng cáo: Bị cáo, bị hại được quyền kháng cáo theo quy định tại Điều 331, Điều 333 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

Vì các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

1. Căn cứ điểm c khoản 1, khoản 4 Điều 190; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 của BLHS năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Xử phạt Nguyễn Văn D 12 (Mười hai) tháng tù về tội “Buôn bán hàng cấm” nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 24 tháng kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Phạt bổ sung bằng tiền 20.000.000 đồng.

Giao bị cáo Nguyễn Văn D cho Ủy ban nhân dân xã TM, thành phố BG giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ hai lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án được cho hưởng án treo. Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định Luật thi hành án hình sự.

2. Căn cứ điểm c khoản 1, khoản 4 Điều 191; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 của BLHS năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Xử phạt Trần Văn T 06 (Sáu) tháng tù về tội “Tàng trữ hàng cấm” nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 12 tháng kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Phạt bổ sung bằng tiền 10.000.000 đồng



Giao bị cáo Trần Văn T cho Ủy ban nhân dân thị trấn CT, huyện TY giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo có ý vi phạm nghĩa vụ hai lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án được cho hưởng án treo. Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định Luật thi hành án hình sự.

### 3. Xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 BLHS; Điều 106 BLTTHS

Tịch thu tiêu hủy 01 thùng bìa cát tông được niêm phong bằng dấu của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc Giang, bên trong chứa 5,5 kg pháo hoa nổ hoàn lại sau giám định;

Tịch thu sung công quỹ Nhà nước số tiền 4.000.000 đồng;

Trả lại công ty TNHH XD&TM HL do chị Thân Thị Linh – Giám đốc đại Dện theo pháp luật 01 điện thoại Di động nhãn hiệu Iphone 11 pro Max màu xám, số seri: F2LZFMFTH70G; số máy: MWFR2LL/A.

Trả lại công ty TNHH Một thành viên TM&DV BT do chị Hoàng Thị B – Giám đốc đại Dện theo pháp luật 01 Ipad Air 2 màu vàng, ốp hai mặt màu hồng, số IMEI 352071072054658.

4. Về án phí: Căn cứ quy định tại Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016, Nghị quyết quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Bị cáo Nguyễn Văn D, bị cáo Trần Văn T mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí HSST.

*Trong trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, Điều 7, Điều 7a và Điều 9 Luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.*

5. Về quyền kháng cáo: Căn cứ Điều 331, Điều 333 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

Các bị cáo có mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được tổng đạt bản án hoặc niêm yết công khai.

**THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ**

**THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Đỗ Thị Hoài Mơ – Nguyễn Văn Chấn**

**Đặng Công Định**

***Nơi nhận:***

- TAND tỉnh Bắc Giang;
- VKSND tỉnh Bắc Giang;
- VKSND huyện Lục Nam;
- Chi cục THADS huyện Lục Nam;
- Công an huyện Lục Nam;
- Bị cáo;
- UBND nơi bị cáo cư trú;
- Lưu hồ sơ, VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Đặng Công Định**